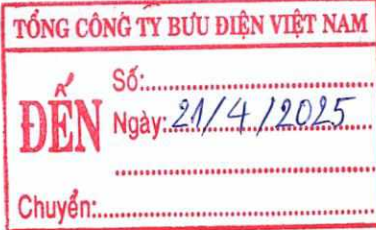


Số: 616/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1538/QĐ-BTTTT ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Bưu chính, Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Như*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Vụ Bưu chính;
- Lưu: VT, TCCB, HLTT.

**BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Mạnh Hùng**

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 616/QĐ-KHCN ngày 17 tháng 9 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. Điều lệ này quy định về tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

2. Trong phạm vi Điều lệ này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) “Bưu điện Việt Nam” là nhóm công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, bao gồm:

- Tổng công ty Bưu điện Việt Nam - Công ty mẹ (doanh nghiệp cấp I);
- Các công ty con của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (doanh nghiệp cấp II);
- Các công ty con của doanh nghiệp cấp II;
- Các công ty liên kết, công ty tự nguyện liên kết của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

b) “Tổng công ty Bưu điện Việt Nam” hoạt động theo hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, do Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập; là doanh nghiệp về bưu chính được Nhà nước chỉ định thực hiện nhiệm vụ duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng; cung ứng dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí theo, kế hoạch Nhà nước giao và thực hiện các hoạt động đặc thù khác trong lĩnh vực bưu chính theo quy định của pháp luật; cung ứng dịch vụ bưu chính quốc tế và các dịch vụ khác trong khuôn khổ các điều ước quốc tế về bưu chính mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và thực hiện các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật;

c) “Đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam” là các Bưu điện tỉnh/thành phố, các Bưu điện Trung tâm, các công ty, văn phòng đại diện

và tương đương trực thuộc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam. Danh sách các đơn vị hạch toán phụ thuộc tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được nêu tại Phụ lục số I kèm theo Điều lệ này;

d) “Đơn vị trực thuộc đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Bưu điện Việt Nam” là các Bưu điện thành phố/huyện/thị/trung tâm và tương đương trực thuộc các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty;

đ) “Công ty con của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam” là doanh nghiệp do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đầu tư 100% vốn điều lệ hoặc giữ cổ phần, vốn góp chi phối; được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty liên doanh, công ty hoạt động ở nước ngoài theo quy định của pháp luật;

e) “Công ty liên kết của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam” là doanh nghiệp mà Tổng công ty Bưu điện Việt Nam nắm giữ cổ phần, vốn góp không chi phối theo quy định của pháp luật;

g) “Công ty tự nguyện tham gia liên kết” là doanh nghiệp không có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam nhưng tự nguyện trở thành thành viên liên kết trên cơ sở quan hệ gắn bó về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, chịu sự ràng buộc về quyền, nghĩa vụ với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam theo hợp đồng liên kết hoặc theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp đó với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;

h) “Doanh nghiệp thành viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam” (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp thành viên) là các doanh nghiệp do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, công ty con của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam nắm 100% vốn điều lệ hoặc quyền chi phối đối với doanh nghiệp đó;

i) “Quyền chi phối” là quyền của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau đây:

- Quyền của chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp;
- Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn chi phối của doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc của doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định việc phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp;
- Các quyền chi phối khác theo thỏa thuận giữa Tổng công ty Bưu điện Việt Nam với doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối.

k) “Cổ phần, vốn góp chi phối của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam” tại doanh nghiệp khác là số cổ phần hoặc mức vốn góp của Tổng công ty chiếm trên 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp đó;

l) “Cổ phần không chi phối, vốn góp không chi phối của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam” tại doanh nghiệp khác là cổ phần hoặc mức vốn góp của Tổng công ty chiếm từ 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp trở xuống;

m) “Mạng bưu chính công cộng” là hệ thống cơ sở khai thác bưu gửi, điểm phục vụ bưu chính được kết nối bằng các tuyến vận chuyển và tuyến phát để cung ứng dịch vụ bưu chính do Nhà nước đầu tư và giao cho Tổng công ty Bưu điện Việt Nam quản lý, khai thác;

n) “Dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí” (sau đây trong Điều lệ này gọi tắt là dịch vụ bưu chính, phát hành báo chí công ích), gồm:

- Dịch vụ bưu chính được cung ứng theo yêu cầu của Nhà nước, cụ thể:
 - + Dịch vụ bưu chính phổ cập;
 - + Dịch vụ bưu chính phục vụ quốc phòng, an ninh;
 - + Các nhiệm vụ đặc thù khác trong lĩnh vực bưu chính.
- Dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí: là dịch vụ phát hành các loại báo, tạp chí sau đây qua mạng bưu chính công cộng:
 - + Báo Nhân dân;
 - + Báo Quân đội Nhân dân;
 - + Tạp chí Cộng sản;
 - + Báo của Đảng bộ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

o) “Dịch vụ bưu chính dành riêng” là dịch vụ thư có địa chỉ nhận, do Nhà nước giao cho Tổng công ty Bưu điện Việt Nam cung cấp với mức khối lượng và giá cước do Nhà nước quy định.

3. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Bưu chính, pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và các văn bản khác có liên quan sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

4. Các tham chiếu của Điều lệ này tới quy định của văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

Điều 2. Tên và trụ sở chính của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam

1. Tên viết bằng tiếng Việt: TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

2. Tên giao dịch quốc tế: VIETNAM POST.

3. Tên viết tắt: Vietnam Post.

4. Trụ sở chính đặt tại: Số 05, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: + 84-4-37689346

Fax: + 84-4-37689433

E-mail: vanphong@vnpost.vn

Website: <http://www.vietnampost.vn>

5. Logo Bưu điện Việt Nam:



Nhãn hiệu Bưu điện Việt Nam được pháp luật công nhận và bảo hộ bằng Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 185720, do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp theo Quyết định số 28019/QĐ-SHTT ngày 31/5/2012.

Điều 3. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân

1. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (sau đây trong Điều lệ này gọi tắt là Vietnam Post) là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Vietnam Post có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tiền Đồng Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng thương mại trong nước và nước ngoài theo các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Vietnam Post có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác bằng toàn bộ tài sản của mình.

4. Quyền sở hữu, sử dụng và định đoạt đối với tên gọi, thương hiệu, biểu tượng riêng của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Mục tiêu hoạt động, ngành, nghề kinh doanh

1. Mục tiêu hoạt động của Vietnam Post:

a) Kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn được Nhà nước đầu tư cho Vietnam Post; hoàn thành các nhiệm vụ do chủ sở hữu giao;

b) Quản lý, khai thác có hiệu quả mạng Bưu chính công cộng do Nhà nước đầu tư và giao cho Vietnam Post;

c) Hoàn thành nghĩa vụ cung ứng dịch vụ bưu chính, phát hành báo chí công ích và nhiệm vụ công ích khác do Nhà nước giao đúng đối tượng, giá cước do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định và theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về cung ứng dịch vụ bưu chính, phát hành báo chí công ích;

d) Thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ bưu chính quốc tế và tham gia hoạt động trong các tổ chức quốc tế về bưu chính;

đ) Tối ưu hoá hiệu quả hoạt động của Bưu điện Việt Nam.

2. Lĩnh vực hoạt động và ngành nghề kinh doanh của Vietnam Post:

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Thiết lập, quản lý, duy trì, khai thác và phát triển mạng bưu chính công cộng, cung cấp các dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí và các dịch vụ công ích khác theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

- Kinh doanh các dịch vụ bưu chính dành riêng theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Kinh doanh dịch vụ hỗ trợ hoạt động cải cách thủ tục hành chính cho cơ quan quản lý nhà nước;

- Kinh doanh các dịch vụ bưu chính, chuyên phát nhanh, phát hành báo chí trong và ngoài nước;

- Tham gia các hoạt động cung cấp dịch vụ bưu chính quốc tế và các dịch vụ khác trong khuôn khổ các Điều ước quốc tế trong lĩnh vực bưu chính mà Việt Nam ký kết, gia nhập theo quy định của pháp luật;

- Kinh doanh dịch vụ logistics;

- Kinh doanh các dịch vụ tài chính bưu chính, dịch vụ thanh toán, dịch vụ trung gian thanh toán;

- Tư vấn, nghiên cứu, đào tạo, dạy nghề và ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực bưu chính.

b) Ngành, nghề liên quan phục vụ trực tiếp ngành nghề chính:

- Kinh doanh các dịch vụ ngân hàng, dịch vụ đại lý thanh toán, dịch vụ bảo hiểm trên mạng bưu chính theo quy định của pháp luật;

- Kinh doanh dịch vụ viễn thông, dịch vụ công nghệ thông tin, giải pháp phần mềm, dịch vụ nội dung số, dịch vụ dữ liệu trực tuyến;

- Đại lý dịch vụ viễn thông, bán lại dịch vụ viễn thông;

- Kinh doanh các dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông - công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật;

- Kinh doanh vận tải hàng hóa theo quy định của pháp luật;
- Kinh doanh dịch vụ thương mại điện tử;
- Mua, bán, đại lý mua, đại lý bán các loại hàng hóa và dịch vụ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các loại thiết bị và dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin, truyền hình theo quy định của pháp luật;
- Mua, bán, sửa chữa xe và vật tư, thiết bị xe, máy;
- Xuất khẩu, nhập khẩu vật tư, thiết bị bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, thiết bị văn phòng và các loại hàng hóa dịch vụ khác;
- Cho thuê máy móc thiết bị, phương tiện vận tải theo quy định của pháp luật;
- Cho thuê văn phòng đối với cơ sở nhà, đất hiện có;
- Kinh doanh dịch vụ quảng cáo;
- Nghiên cứu thị trường; xây dựng, lưu trữ và khai thác cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật;
- In, sao bản ghi các loại;
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu báo chí và xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật;
- Sản xuất kinh doanh các sản phẩm về giấy, bao bì, nhãn mác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Mức vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ của Vietnam Post tại thời điểm phê duyệt Điều lệ là: 8.122.000.000.000 đồng (tám ngàn một trăm hai mươi hai tỷ đồng).
2. Việc điều chỉnh vốn điều lệ của Vietnam Post thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Chủ sở hữu nhà nước

Nhà nước là Chủ sở hữu Vietnam Post. Chính phủ phân công cho Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của cơ quan Đại diện Chủ sở hữu đối với Vietnam Post theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Vietnam Post là Tổng Giám đốc Vietnam Post.

Điều 8. Quản lý nhà nước

Vietnam Post chịu sự quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Vietnam Post

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Vietnam Post hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Vietnam Post hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Vietnam Post tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian, điều kiện cần thiết khác để thành viên các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện việc sinh hoạt đầy đủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và nội quy của các tổ chức đó.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA VIETNAM POST

Điều 10. Quyền của Vietnam Post

1. Quyền đối với vốn, tài sản, đầu tư và quản lý tài chính:

a) Được Nhà nước đầu tư đủ vốn điều lệ;

b) Chủ động sử dụng vốn cho hoạt động kinh doanh, đầu tư của Vietnam Post đảm bảo hiệu quả, bảo toàn, phát triển vốn theo quy định của pháp luật;

c) Chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của Vietnam Post để kinh doanh, đầu tư, thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp từ tài sản của Vietnam Post;

d) Quản lý và sử dụng các tài sản, nguồn lực được Nhà nước giao hoặc cho thuê là đất đai, tài nguyên theo quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên để đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh;

đ) Được chủ động quản lý, sử dụng mạng bưu chính công cộng và các nguồn lực được giao phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Vietnam Post, nhưng không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ công ích;

e) Quyết định trích khấu hao tài sản cố định theo nguyên tắc mức trích khấu hao tối thiểu phải bảo đảm bù đắp hao mòn hữu hình, hao mòn vô hình của tài sản cố định và không thấp hơn tỷ lệ trích khấu hao tối thiểu do pháp luật quy định;

g) Chuyển nhượng, thuê, cho thuê, thế chấp tài sản phục vụ mục tiêu sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thuộc quyền quản lý của Vietnam Post theo quy định của pháp luật;

h) Được đầu tư tài chính, góp vốn vào doanh nghiệp khác; quyết định nắm giữ, tăng, giảm vốn tại doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;

i) Được chủ động thực hiện tạm trích các quỹ trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh có lãi và đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định để có nguồn chi sử dụng quỹ theo mục đích đã quy định;

k) Huy động vốn để kinh doanh dưới hình thức: phát hành trái phiếu; vay vốn của các tổ chức tín dụng, các tổ chức tài chính khác, của cá nhân, tổ chức ngoài doanh nghiệp; vay vốn của người lao động và các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật;

l) Được bảo lãnh cho công ty con, công ty liên kết của Vietnam Post vay vốn ngân hàng, các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật;

m) Được xử lý tổn thất tài chính về tài sản, vật tư, nợ phải thu khó đòi và các tổn thất tài chính khác theo quy định của pháp luật;

n) Có quyền từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích;

o) Nhà nước không điều chuyển vốn do Nhà nước đầu tư tại Vietnam Post và vốn, tài sản của Vietnam Post theo phương thức không thanh toán, trừ trường hợp quyết định tổ chức lại Vietnam Post hoặc thực hiện mục tiêu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

p) Được chủ động tổ chức, điều hành quản lý tài chính; ban hành các quy chế, quy định, văn bản quản lý tài chính nội bộ của Vietnam Post không trái với các quy định của pháp luật;

q) Thực hiện chính sách phân phối lợi nhuận, trích lập, sử dụng quỹ; xử lý lỗ theo quy định của pháp luật;

r) Được hưởng chế độ ưu đãi vay vốn, ưu đãi đầu tư, tái đầu tư để phát triển, ưu đãi về thuế và các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật;

s) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Quyền về kinh doanh và tổ chức sản xuất kinh doanh:

a) Tự chủ bộ máy giúp việc, chủ động tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, hợp tác kinh doanh; quyết định các cơ chế nội bộ của Vietnam Post;

b) Kinh doanh ngành, nghề ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; quyết định mở rộng quy mô, ngành nghề kinh doanh theo khả năng và nhu cầu của thị trường trong nước và ngoài nước phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ này;

c) Kinh doanh các dịch vụ bưu chính dành riêng theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

d) Tổ chức cung ứng tem bưu chính trên mạng bưu chính công cộng cho nhu cầu thanh toán trước giá cước dịch vụ bưu chính và nhu cầu sưu tập tem bưu chính;

đ) Tham gia cung ứng các dịch vụ công của Nhà nước như: chi trả bảo hiểm xã hội, các dịch vụ chuyển phát...; tham gia các chương trình thông tin và truyền thông của Nhà nước về nông thôn để phát huy hiệu quả cơ sở hạ tầng mạng lưới bưu chính công cộng do Nhà nước đầu tư;

e) Quyết định giá mua, giá bán sản phẩm, dịch vụ, trừ những sản phẩm, dịch vụ công ích và những sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước quy định giá;

g) Quyết định các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và quy định tại Điều lệ này;

h) Quyết định các dự án kinh doanh liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp khác; dự án thuê, mua một phần hoặc toàn bộ doanh nghiệp khác trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;

i) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị hạch toán phụ thuộc Vietnam Post; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Vietnam Post nắm 100% vốn điều lệ sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương;

k) Tuyển chọn, ký kết hợp đồng lao động; thuê, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động;

l) Ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Vietnam Post; các quy chế về hoạt động kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ công ích không trái với các quy định của pháp luật và nội dung của Điều lệ này;

m) Chủ động ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến để nâng cao hiệu quả quản lý, kinh doanh và khả năng cạnh tranh;

n) Xây dựng, ban hành và áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, định mức kinh tế - kỹ thuật; quyết định thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, nâng ngạch, chuyển ngạch lương, lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng cho người lao động trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh doanh của Vietnam Post, phù hợp với quy định của pháp luật;

o) Được bảo hộ đối với nhãn hiệu, thương hiệu Bưu điện Việt Nam; định giá nhãn hiệu, thương hiệu Bưu điện Việt Nam;

p) Sử dụng phương tiện vận tải chuyên ngành và phương tiện vận tải xã hội để vận chuyển bưu gửi. Phương tiện vận tải chuyên ngành của Vietnam Post được sơn màu thống nhất, có tên hoặc biểu trưng của Vietnam Post, được quyền ưu tiên khi qua phà, cầu phao và ưu tiên đi, đến, đỗ trong các đô thị, khu tập

trung dân cư, khu vực bảo vệ theo quy định ưu tiên của của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương;

q) Tham gia hoạt động trong các tổ chức quốc tế về bưu chính theo quy định của pháp luật; cung ứng các dịch vụ bưu chính quốc tế và các dịch vụ khác trong khuôn khổ các điều ước quốc tế về bưu chính mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; đàm phán kinh doanh, giao dịch, hợp tác, liên doanh liên kết với các đối tác, khách hàng trong và ngoài nước; quyết định cử đại diện của Vietnam Post, cán bộ công nhân viên của Vietnam Post ra nước ngoài làm việc, công tác, học tập, tham quan, khảo sát;

r) Thực hiện các quyền về quản lý lao động, tiền lương và tổ chức công tác cán bộ, nhân sự theo quy định của pháp luật;

s) Có các quyền kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

3. Quyền khi tham gia hoạt động công ích:

a) Được Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ công ích về bưu chính, phát hành báo chí và các nhiệm vụ công ích khác;

b) Tham gia đấu thầu thực hiện cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích theo quy định của pháp luật;

c) Giao hoặc đặt hàng lại toàn bộ hoặc một phần nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao hoặc đặt hàng cho các công ty con thực hiện nhưng vẫn phải đảm bảo việc thực hiện theo kế hoạch nhiệm vụ công ích được giao;

d) Đối với nhiệm vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch, Vietnam Post được Nhà nước hỗ trợ về cơ chế chính sách đảm bảo bù đắp chi phí và lợi ích khác của Vietnam Post; trong trường hợp giá cước cung ứng dịch vụ do Nhà nước quy định thấp hơn chi phí hợp lý thì được Nhà nước thanh toán kinh phí cho phần chênh lệch;

đ) Xây dựng, áp dụng các định mức chi phí, đơn giá tiền lương trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất, cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

Điều 11. Nghĩa vụ của Vietnam Post

1. Nghĩa vụ đối với vốn, tài sản đầu tư và quản lý tài chính:

a) Vietnam Post chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu nhà nước và Bộ Khoa học và Công nghệ về bảo toàn, phát triển vốn, hiệu quả sử dụng vốn;

b) Việc sử dụng vốn, quỹ để đầu tư xây dựng phải theo các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng;

c) Thực hiện các hoạt động đầu tư phát triển, đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, huy động vốn, chuyển nhượng, thanh lý tài sản, xử lý tổn thất tài chính về tài sản, vật tư, nợ phải thu khó đòi và các tổn thất tài chính khác theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Khoa học và Công nghệ;

d) Có trách nhiệm tập trung đủ vốn và nguồn lực cần thiết để thực hiện cung cấp dịch vụ bưu chính công ích do Nhà nước đặt hàng; tập trung đủ vốn và các nguồn lực cần thiết khác thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đặc biệt mà Nhà nước giao;

đ) Chấp hành đầy đủ chế độ quản lý sử dụng vốn, đất đai, tài sản, phân phối lợi nhuận, trích lập, sử dụng các quỹ, chế độ hạch toán kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm về tính trung thực và hợp pháp đối với các hoạt động tài chính của Vietnam Post;

e) Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán và báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, công khai tài chính theo quy định của pháp luật;

g) Thực hiện các nghĩa vụ khác về vốn, tài sản và quản lý tài chính theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ trong kinh doanh:

a) Kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký; đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ do Vietnam Post thực hiện theo tiêu chuẩn đã đăng ký;

b) Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ và phương thức quản lý để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh của Vietnam Post. Đảm bảo an ninh thông tin và an toàn mạng lưới bưu chính;

c) Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và quyền tham gia quản lý Vietnam Post của người lao động theo quy định của pháp luật;

d) Tuân thủ các quy định của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, văn hóa, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường;

đ) Thực hiện việc quản lý rủi ro và bảo hiểm cho tài sản, trách nhiệm, con người của Vietnam Post trong sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật;

e) Chịu sự giám sát của Nhà nước trong thực hiện các quy định về thang, bảng lương; đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động, Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác của Vietnam Post;

g) Chịu sự giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước; chấp hành các quyết định về thanh tra của cơ quan tài chính và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

h) Chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu nhà nước và Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sử dụng vốn đầu tư để thành lập doanh nghiệp khác hoặc đầu tư vào doanh nghiệp khác;

i) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và được Nhà nước giao.

3. Nghĩa vụ khi tham gia hoạt động công ích:

- a) Nhận nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao hoặc đặt hàng;
- b) Cung ứng các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, phát hành báo chí công ích và các dịch vụ công ích khác do Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc trúng thầu theo đúng phạm vi, đối tượng, giá và phí mà Nhà nước quy định;
- c) Thực hiện việc ký kết hợp đồng và hạch toán kinh tế theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Nhà nước về kết quả hoạt động công ích của Vietnam Post; chịu trách nhiệm trước khách hàng, trước pháp luật về sản phẩm, dịch vụ công ích do Vietnam Post trực tiếp thực hiện và cung ứng;
- d) Thực hiện các nghĩa vụ công ích khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

QUYỀN, TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI VIETNAM POST VÀ PHẦN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

Điều 12. Tổ chức thực hiện các quyền và trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với Vietnam Post

1. Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan được Chính Phủ giao thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại Vietnam Post, có các quyền và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu:

a) Quyết định thành lập Vietnam Post sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập.

b) Đề nghị cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định hồ sơ đề nghị đầu tư vốn và thực hiện cấp vốn cho Vietnam Post sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập Vietnam Post.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Vietnam Post căn cứ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định trong từng thời kỳ.

d) Quyết định tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản;

đ) Quyết định chuyển giao vốn nhà nước tại doanh nghiệp giữa cơ quan đại diện chủ sở hữu và doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước sau khi được Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương;

e) Ban hành điều lệ, sửa đổi, bổ sung điều lệ; quyết định, điều chỉnh vốn điều lệ;

g) Phê duyệt đề Hội đồng thành viên quyết định kế hoạch 05 năm (bao gồm chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm) và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của Vietnam Post;

h) Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, đánh giá, thôi việc, nghỉ hưu, kỷ luật, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên; quyết định quỹ tiền lương, thù lao hằng năm của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên.

Phê duyệt đề nghị của Hội đồng thành viên về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Tổng giám đốc Vietnam Post;

i) Phê duyệt phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, dự án đầu tư ra nước ngoài Vietnam Post có giá trị trên mức phân cấp cho Hội đồng thành viên Vietnam Post theo quy định của pháp luật;

k) Cấp vốn để thực hiện việc đầu tư vốn nhà nước vào Vietnam Post sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết định việc chuyển nhượng vốn đầu tư của Vietnam Post tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trong trường hợp giá trị chuyển nhượng thấp hơn giá trị ghi trên sổ sách kế toán của Vietnam Post sau khi đã bù trừ dự phòng tổn thất vốn đầu tư;

l) Quyết định chủ trương góp vốn, tăng, giảm vốn góp, chuyển nhượng vốn đầu tư của Vietnam Post tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; quyết định chủ trương tiếp nhận công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty con, công ty liên kết của Vietnam Post;

m) Phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm của Vietnam Post;

n) Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển, việc tuyển dụng lao động, thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng của Vietnam Post; có ý kiến về việc giám sát, kiểm tra, thanh tra của cơ quan, tổ chức khác có thẩm quyền đối với hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại Vietnam Post;

o) Đánh giá kết quả hoạt động, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Vietnam Post; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quản lý, điều hành của người quản lý Vietnam Post, Kiểm soát viên.

p) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Hội đồng thành viên Vietnam Post được giao thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Điều lệ này.

3. Kiểm soát viên Vietnam Post giúp Bộ Khoa học và Công nghệ kiểm soát việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, việc quản lý điều hành công việc kinh doanh tại Vietnam Post của Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc Vietnam Post.

Điều 13. Tổ chức thực hiện nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với Vietnam Post

1. Đầu tư đủ vốn điều lệ:

Bộ Tài chính có nghĩa vụ đầu tư đủ vốn điều lệ sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định mức vốn điều lệ của Vietnam Post.

2. Tuân thủ Điều lệ Vietnam Post:

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước có nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ Vietnam Post và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những quyết định không đúng thẩm quyền.

3. Về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác:

a) Chủ sở hữu nhà nước có nghĩa vụ về các khoản nợ và tài sản khác trong phạm vi số vốn điều lệ của Vietnam Post. Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Vietnam Post phải quản lý và điều hành Vietnam Post bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác; xác định và tách biệt tài sản của chủ sở hữu và tài sản của Vietnam Post;

b) Bộ Khoa học và Công nghệ giám sát, kiểm tra, đánh giá các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Vietnam Post. Trường hợp phát hiện Vietnam Post gặp khó khăn trong thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, Bộ Khoa học và Công nghệ yêu cầu và chỉ đạo Vietnam Post có đề án khắc phục và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định;

c) Khi Vietnam Post lâm vào tình trạng phá sản, Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ đạo Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Vietnam Post thực hiện thủ tục yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

4. Phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay:

a) Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu có nghĩa vụ thực hiện đúng thẩm quyền, đúng pháp luật khi phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay của Vietnam Post; giám sát thực hiện các quyết định và phê duyệt của mình;

b) Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Vietnam Post phải thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay của Vietnam Post theo đúng chủ trương phê duyệt và quy định của pháp luật.

5. Nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của Vietnam Post:

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước có nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của Vietnam Post; bảo đảm để Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Vietnam Post chủ động quản lý,

điều hành có hiệu quả Vietnam Post theo quy định của pháp luật và Điều lệ Vietnam Post.

Chương IV

TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VIETNAM POST

Điều 14. Mô hình tổ chức, quản lý Vietnam Post

1. Cơ cấu tổ chức, quản lý của Vietnam Post gồm:

- a) Hội đồng thành viên;
- b) Ban Kiểm soát;
- c) Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- d) Bộ máy giúp việc.

2. Cơ cấu tổ chức, quản lý của Vietnam Post tại Khoản 1 Điều này có thể thay đổi để phù hợp với yêu cầu kinh doanh trong quá trình hoạt động.

Mục 1

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ KIỂM SOÁT VIÊN CỦA VIETNAM POST

Điều 15. Chức năng và cơ cấu của Hội đồng thành viên Vietnam Post

1. Hội đồng thành viên là đại diện chủ sở hữu nhà nước trực tiếp tại Vietnam Post; nhân danh Vietnam Post thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Vietnam Post theo quyền hạn và nhiệm vụ được giao, Điều lệ này và quy định của pháp luật có liên quan. Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu nhà nước và Bộ Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về mọi hoạt động của Vietnam Post.

2. Hội đồng thành viên gồm Chủ tịch và các thành viên khác do Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật. Thành viên Hội đồng thành viên có nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại. Tuy nhiên, một cá nhân không được bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng thành viên tại Vietnam Post quá 02 nhiệm kỳ, trừ trường hợp người đó đã có trên 15 năm làm việc liên tục tại Vietnam Post trước khi được bổ nhiệm lần đầu.

3. Hội đồng thành viên có các thành viên chuyên trách và không chuyên trách. Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng thành viên nhưng không quá 05 người; trong đó có tối đa một (01) thành viên tham gia quản lý, điều hành Vietnam Post.

4. Chủ tịch Hội đồng thành viên không kiêm Tổng Giám đốc của Vietnam Post và các doanh nghiệp khác.

Điều 16. Quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng thành viên

1. Nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do Nhà nước đầu tư, giao cho Vietnam Post.

2. Hội đồng thành viên Vietnam Post đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định:

a) Tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản Vietnam Post;

b) Ban hành Điều lệ, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế quản lý tài chính; quyết định, điều chỉnh vốn Điều lệ của Vietnam Post;

c) Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá, thôi việc, nghỉ hưu, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các quyền lợi khác đối với Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên Vietnam Post;

d) Cấp vốn để thực hiện việc đầu tư vốn nhà nước vào Vietnam Post sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết định việc chuyển nhượng vốn đầu tư của Vietnam Post tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trong trường hợp giá trị chuyển nhượng thấp hơn giá trị ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp sau khi đã bù trừ dự phòng tổn thất vốn đầu tư;

3. Hội đồng thành viên quyết định sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt về các nội dung sau đây:

a) Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm; kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của Vietnam Post;

b) Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Tổng Giám đốc Vietnam Post; Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Vietnam Post;

c) Phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài Vietnam Post, dự án đầu tư ra nước ngoài của Vietnam Post có giá trị trên mức phân cấp cho Hội đồng thành viên Vietnam Post theo quy định của pháp luật;

d) Góp vốn, tăng, giảm vốn góp, chuyển nhượng vốn đầu tư của Vietnam Post đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;

đ) Tiếp nhận công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty con, công ty liên kết của Vietnam Post;

e) Báo cáo tài chính; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm của Vietnam Post;

g) Sắp xếp, tái cơ cấu, đổi mới Vietnam Post và đơn vị thành viên.

4. Hội đồng thành viên quyết định về các nội dung sau đây:

a) Quy chế quản lý nội bộ của Vietnam Post;

b) Tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác đối các chức danh do Hội đồng thành viên bổ nhiệm;

c) Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, đi công tác nước ngoài đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng theo đề nghị của Tổng Giám đốc Vietnam Post;

d) Cử, giao nhiệm vụ cho Người đại diện theo ủy quyền phần vốn góp của Vietnam Post tại doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật (sau đây viết tắt là Người đại diện); cử Người đại diện đi công tác nước ngoài;

đ) Thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Vietnam Post;

e) Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ của Vietnam Post, tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ của Vietnam Post; thành lập các Ban chức năng khác giúp việc Hội đồng thành viên sau khi có ý kiến chấp thuận của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn, điều kiện, tiền lương, tiền thưởng, các vấn đề khác có liên quan của Ban Kiểm toán nội bộ và các Ban chức năng giúp việc Hội đồng thành viên theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ và Quy chế hoạt động của các Ban chức năng trực thuộc do Hội đồng thành viên Vietnam Post ban hành;

g) Định mức kinh tế - kỹ thuật; quy định, quy trình tổ chức sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ của Vietnam Post;

h) Căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan quyết định hoặc phân cấp cho Tổng Giám đốc quyết định giá mua, giá bán sản phẩm, dịch vụ hàng hóa của Vietnam Post, trừ những sản phẩm, dịch vụ công ích và những sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước quy định giá;

i) Hệ thống chức danh và tiêu chuẩn chức danh; thang lương, bảng lương, đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động áp dụng trong Vietnam Post. Phê duyệt kết quả thi nâng ngạch, đối với người lao động trong Vietnam Post theo quy định của pháp luật;

k) Xây dựng, quản lý và sử dụng thương hiệu, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của Vietnam Post và các doanh nghiệp thành viên;

l) Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các công ty do Vietnam Post nắm 100% vốn điều lệ; chủ sở hữu cổ phần, vốn góp

ở các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Vietnam Post theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của doanh nghiệp đó;

m) Quyết định hoặc ủy quyền Tổng Giám đốc Vietnam Post quyết định:

- Các dự án đầu tư nhóm B sau khi được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm và phê duyệt danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hằng năm; các dự án đầu tư khác dưới mức dự án nhóm B của Vietnam Post trong phạm vi thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

- Phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, phương án thanh lý, nhượng bán tài sản có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của Vietnam Post tại thời điểm gần nhất;

- Xử lý tổn thất tài sản, xử lý nợ phải thu không có khả năng thu hồi của Vietnam Post theo quy định;

n) Tổ chức kiểm tra, giám sát Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Vietnam Post, Giám đốc các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Vietnam Post trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

o) Đình chỉ hoặc yêu cầu tạm dừng để xem xét lại các quyết định của Tổng Giám đốc khi xét thấy các quyết định đó ảnh hưởng đến lợi ích của Vietnam Post.

5. Phê duyệt phương án bộ máy giúp việc; thành lập, tổ chức lại, giải thể, sáp nhập đơn vị hạch toán phụ thuộc, đơn vị trực thuộc đơn vị hạch toán phụ thuộc; phương án tổ chức sản xuất kinh doanh, tổ chức mạng lưới bưu chính của Vietnam Post trên cơ sở quy hoạch mạng lưới bưu chính đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

6. Chấp thuận bằng văn bản đề Tổng Giám đốc Vietnam Post quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với: Giám đốc đơn vị hạch toán phụ thuộc; Chánh Văn phòng, Trưởng ban chuyên môn nghiệp vụ và tương đương của Vietnam Post.

7. Phê duyệt kế hoạch, chương trình hoạt động hợp tác quốc tế dài hạn và hằng năm của Vietnam Post.

8. Quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên đối với công ty con do Vietnam Post nắm giữ 100% vốn điều lệ:

- a) Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- b) Phê duyệt Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ;

c) Quyết định vốn điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của công ty sau khi được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt chủ trương;

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, đi công tác nước ngoài đối với Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Kiểm soát viên công ty;

đ) Phê duyệt chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm của công ty;

e) Phê duyệt phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định có giá trị trên 50% vốn chủ sở hữu của công ty được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của công ty tại thời điểm gần nhất với thời điểm huy động vốn hoặc một tỷ lệ khác thấp hơn quy định tại Điều lệ của công ty;

g) Phê duyệt báo cáo tài chính hằng năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty;

h) Ban hành Quy chế quản lý tài chính của công ty;

i) Kiểm tra, giám sát, đánh giá, xếp loại hằng năm đối với công ty; kiểm tra, giám sát, đánh giá, xếp loại Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Kiểm soát viên công ty.

9. Quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên đối với phần vốn góp của Vietnam Post tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

a) Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định việc đầu tư tăng, giảm vốn, thu hồi vốn hoặc chuyển nhượng quyền mua, quyền góp vốn đầu tư vào công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo quy định của pháp luật và điều lệ của Vietnam Post;

b) Quy định tiêu chuẩn, cử, bãi nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, quyết định tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và quyền lợi khác của người đại diện phần vốn của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật có liên quan.

c) Giao nhiệm vụ cho người đại diện phần vốn của doanh nghiệp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Vietnam Post tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;

d) Giao người đại diện phần vốn của Vietnam Post yêu cầu công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên chuyển phần lợi nhuận, cổ tức được chia hoặc thu hồi vốn đầu tư về Vietnam Post; giám sát việc thu hồi vốn đầu tư, thu lợi nhuận, cổ tức được chia;

đ) Yêu cầu người đại diện phần vốn của Vietnam Post báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của người đại diện trong việc định

hướng doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp trên 50% vốn điều lệ để thực hiện các mục tiêu, chiến lược của Vietnam Post;

e) Yêu cầu người đại diện phần vốn của Vietnam Post báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình tài chính, hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;

g) Kiểm tra, giám sát hoạt động của người đại diện phần vốn của Vietnam Post nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời thiếu sót, yếu kém của người đại diện.

10. Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành Vietnam Post tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của Bộ Khoa học và Công nghệ; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; báo cáo kịp thời cho Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Vietnam Post hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do Bộ Khoa học và Công nghệ giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

11. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước chủ sở hữu nhà nước và Bộ Khoa học và Công nghệ khi để xảy ra sai phạm dẫn đến thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước tại Vietnam Post nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các biện pháp quản lý cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn.

12. Thực hiện quyền, trách nhiệm khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 17. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng thành viên

1. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp

2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của Vietnam Post.

3. Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu; thành viên Hội đồng thành viên; Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Vietnam Post; Kiểm soát viên Vietnam Post.

4. Không phải là người quản lý của doanh nghiệp là đơn vị thành viên của Vietnam Post.

5. Trừ Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên khác của Hội đồng thành viên có thể kiêm Tổng giám đốc Vietnam Post hoặc công ty khác không phải là đơn vị thành viên của Vietnam Post theo quyết định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

6. Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của doanh nghiệp nhà nước.

7. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Miễn nhiệm, cách chức thành viên Hội đồng thành viên

1. Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên Vietnam Post bị miễn nhiệm trong những trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 17 của Điều lệ này;

b) Có đơn xin từ chức và được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản theo đúng trình tự pháp luật;

c) Có quyết định điều chuyển, bố trí công việc khác hoặc nghỉ hưu;

d) Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao; bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

đ) Không đủ sức khỏe hoặc không còn uy tín để giữ chức vụ thành viên Hội đồng thành viên;

e) Và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên Vietnam Post bị cách chức trong những trường hợp sau đây:

a) Khi Vietnam Post không hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch hằng năm, không bảo toàn và phát triển vốn đầu tư theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ mà không giải trình được nguyên nhân khách quan hoặc giải trình nguyên nhân không được Bộ Khoa học và Công nghệ chấp thuận;

b) Bị Tòa án kết án và bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật;

c) Không trung thực trong thực thi quyền, nghĩa vụ hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ, sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính và kết quả sản xuất, kinh doanh của Vietnam Post.

3. Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm hoặc cách chức Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng thành viên, Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định tuyển chọn, bổ nhiệm người khác thay thế.

Điều 19. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng thành viên

1. Chủ tịch Hội đồng thành viên Vietnam Post có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng quý và hằng năm của Hội đồng thành viên;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng thành viên;

c) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng thành viên;

d) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung và tài liệu họp Hội đồng thành viên hoặc để lấy ý kiến các thành viên;

đ) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên;

e) Tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Quyết định của Bộ Khoa học và Công nghệ và nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên Vietnam Post;

g) Tổ chức giám sát, trực tiếp giám sát và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu chiến lược, kết quả hoạt động của Vietnam Post, kết quả quản lý điều hành của Tổng Giám đốc Vietnam Post;

h) Tổ chức công bố, công khai thông tin về Vietnam Post theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời, chính xác, trung thực và tính hệ thống của thông tin được công bố;

i) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên;

k) Thay mặt Hội đồng thành viên ký các quyết định của Hội đồng thành viên;

l) ~~Thay mặt Hội~~ đồng thành viên ký nhận vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do Chủ sở hữu đầu tư hoặc giao cho Vietnam Post; quản lý Vietnam Post theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên;

m) Tổ chức nghiên cứu và soạn thảo chiến lược phát triển, kế hoạch trung hạn, dài hạn, các dự án đầu tư quan trọng của Vietnam Post; phương án đổi mới tổ chức, nhân sự chủ chốt của Vietnam Post để trình Hội đồng thành viên;

n) Tổ chức xây dựng, giám sát việc thực hiện Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Vietnam Post tại doanh nghiệp khác. Giám sát việc thực hiện các quy chế quản lý nội bộ khác của Vietnam Post;

o) Các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên.

3. Trường hợp không có thành viên được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên không thể thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình vì một lý do bất khả kháng thì các thành viên kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ định một người trong số các thành viên còn lại tạm thời thực hiện quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên.

4. Chủ tịch Hội đồng thành viên có trách nhiệm giải trình và chịu trách nhiệm trước Bộ Khoa học và Công nghệ về việc chậm trễ hoặc không ký các quyết định của Hội đồng thành viên.

Điều 20. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Hội đồng thành viên khác

1. Tham dự cuộc họp Hội đồng thành viên, thảo luận, kiến nghị, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên..

2. Kiểm tra, xem xét, tra cứu, sao chép hoặc trích lục sổ ghi chép và theo dõi hợp đồng, giao dịch, sổ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm, sổ biên bản họp Hội đồng thành viên, các giấy tờ và tài liệu khác của Vietnam Post.

3. Thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm khác theo quyết định bổ nhiệm, Điều lệ này và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 21. Nghĩa vụ của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ Vietnam Post, quyết định của Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Vietnam Post và Chủ sở hữu.

3. Trung thành với lợi ích của Vietnam Post và Chủ sở hữu. Không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, và tài sản của Vietnam Post để tư lợi hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Vietnam Post về doanh nghiệp mà mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối và doanh nghiệp mà người có liên quan của mình làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần, phần vốn góp chi phối. Thông báo này được tập hợp và lưu giữ tại trụ sở chính của Vietnam Post.

5. Chấp hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên.

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi lợi dụng danh nghĩa Vietnam Post thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Vietnam Post và gây thiệt hại cho tổ chức, cá nhân khác; thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn khi có nguy cơ rủi ro tài chính có thể xảy ra đối với Vietnam Post.

7. Trường hợp thành viên Hội đồng thành viên phát hiện thành viên Hội đồng thành viên có hành vi vi phạm nghĩa vụ trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì thành viên khác của Hội đồng thành viên có nghĩa vụ báo cáo bằng văn bản với Bộ Khoa học và Công nghệ; yêu cầu thành viên vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

8. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Điều 22. Chế độ làm việc, điều kiện và thể thức tiến hành họp Hội đồng thành viên

1. Hội đồng thành viên làm việc theo chế độ tập thể; họp ít nhất một lần trong một quý để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn

của mình. Đối với những vấn đề không yêu cầu thảo luận thì Hội đồng thành viên có thể lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản.

Hội đồng thành viên có thể họp bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc trên 50% tổng số thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc.

2. Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc thành viên được Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền có trách nhiệm chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung tài liệu, triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng thành viên. Các thành viên Hội đồng thành viên có quyền kiến nghị bằng văn bản về chương trình họp. Nội dung và các tài liệu cuộc họp phải gửi đến các thành viên Hội đồng thành viên và các đại biểu được mời dự họp (nếu có) trước ngày họp ít nhất 03 ngày làm việc. Riêng tài liệu sử dụng trong cuộc họp liên quan đến việc kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Post, thông qua phương hướng phát triển Vietnam Post, thông qua báo cáo tài chính hằng năm, tổ chức lại hoặc giải thể Vietnam Post phải được gửi đến các thành viên chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày họp.

3. Thông báo mời họp có thể bằng giấy mời, điện thoại, fax hoặc các phương tiện điện tử, truyền thông khác và được gửi trực tiếp đến từng thành viên Hội đồng thành viên và đại biểu khác (nếu có) được mời dự họp. Nội dung thông báo mời họp phải xác định rõ thời gian, địa điểm và chương trình họp. Hình thức họp trực tuyến có thể được áp dụng khi cần thiết.

4. Cuộc họp lấy ý kiến các thành viên của Hội đồng thành viên họp lệ khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Hội đồng thành viên tham dự. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên được thông qua khi có hơn một nửa số thành viên tham dự biểu quyết đồng ý; trường hợp có số phiếu ngang nhau thì nội dung có phiếu tán thành của Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc người được Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền chủ trì cuộc họp là nội dung được thông qua. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền bảo lưu ý kiến của mình và được quyền kiến nghị lên Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Trường hợp lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thành viên bằng văn bản thì nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên được thông qua khi có hơn một nửa tổng số thành viên Hội đồng thành viên tán thành.

Nghị quyết, quyết định có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên Hội đồng thành viên.

6. Căn cứ vào nội dung và chương trình cuộc họp, khi xét thấy cần thiết, Hội đồng thành viên có quyền hoặc có trách nhiệm mời đại diện có thẩm quyền của các cơ quan, tổ chức có liên quan tham dự và thảo luận các vấn đề cụ thể trong chương trình cuộc họp. Đại diện các cơ quan, tổ chức được mời dự họp có

quyền phát biểu ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết. Các ý kiến phát biểu (nếu có) của đại diện được mời dự họp được ghi đầy đủ vào biên bản của cuộc họp.

7. Nội dung các vấn đề thảo luận, các ý kiến phát biểu, kết quả biểu quyết, các quyết định được Hội đồng thành viên thông qua và kết luận của các cuộc họp của Hội đồng thành viên phải được ghi thành biên bản. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính trung thực của biên bản họp Hội đồng thành viên. Biên bản họp Hội đồng thành viên phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Thời gian, địa điểm, mục đích, chương trình họp; danh sách thành viên dự họp; vấn đề được thảo luận và biểu quyết; tóm tắt ý kiến phát biểu của thành viên, đại diện được mời dự họp về từng vấn đề thảo luận;

b) Số phiếu biểu quyết tán thành và không tán thành (đối với trường hợp không áp dụng phương thức bỏ phiếu trắng) hoặc số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến (đối với trường hợp có áp dụng phương thức bỏ phiếu trắng);

c) Các quyết định được thông qua.

d) Họ, tên, chữ ký của thành viên dự họp.

8. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý, điều hành trong Vietnam Post, công ty con do Vietnam Post nắm 100% vốn điều lệ, Người đại diện của Vietnam Post tại các doanh nghiệp khác cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động của đơn vị theo quy chế thông tin do Hội đồng thành viên quy định hoặc theo nghị quyết của Hội đồng thành viên. Người được yêu cầu cung cấp thông tin phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng thành viên, trừ trường hợp Hội đồng thành viên có quyết định khác.

9. Hội đồng thành viên sử dụng bộ máy giúp việc và con dấu của Vietnam Post để thực hiện nhiệm vụ của mình.

10. Chi phí hoạt động của Hội đồng thành viên, kể cả tiền lương, phụ cấp và thù lao khác, được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp của Vietnam Post.

11. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng thành viên được quyền tổ chức việc lấy ý kiến các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước trước khi quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của Vietnam Post.

12. Nghị quyết của Hội đồng thành viên có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực ghi trong nghị quyết đó, trừ trường hợp phải được Bộ Khoa học và Công nghệ chấp thuận.

Điều 23. Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên Vietnam Post

1. Ban Kiểm soát tại Vietnam Post do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Ban Kiểm soát có từ 01 đến 05 Kiểm soát viên do Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định và bổ nhiệm. Trường hợp chỉ có 01 Kiểm soát viên thì Kiểm soát viên đó đồng thời là Trưởng Ban Kiểm soát và phải đáp ứng tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ của Trưởng Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục tại Vietnam Post.

3. Ban Kiểm soát có nghĩa vụ, quyền và chế độ làm việc theo quy định tại Điều 104, 105 và 106 Luật Doanh nghiệp.

4. Tiêu chuẩn, điều kiện; trách nhiệm; việc miễn nhiệm, cách chức Trưởng Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên Vietnam Post thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 103, Điều 107, Điều 108 Luật Doanh nghiệp; các quy định của pháp luật có liên quan đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Mục 2

TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH CỦA VIETNAM POST

Điều 24. Tổng Giám đốc Vietnam Post

1. Tổng Giám đốc do Hội đồng thành viên bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Tổng Giám đốc được bổ nhiệm với nhiệm kỳ không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại.

2. Tổng Giám đốc có thể là thành viên Hội đồng thành viên, các thành viên khác trong Ban điều hành Vietnam Post không kiêm thành viên Hội đồng thành viên.

3. Tổng Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 điều 17 Luật doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Vietnam Post;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Bộ Khoa học và Công nghệ; thành viên Hội đồng thành viên; Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Vietnam Post; Kiểm soát viên Vietnam Post.

d) Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc tại Vietnam Post hoặc ở doanh nghiệp nhà nước khác.

đ) Không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp khác.

4. Tổng Giám đốc có các quyền sau đây:

a) Trình Hội đồng thành viên để Hội đồng thành viên trình Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ sở hữu đối với Vietnam Post;

b) Trình Hội đồng thành viên xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên;

c) Trình Hội đồng thành viên phê duyệt phương án phối hợp kinh doanh giữa các doanh nghiệp thành viên của Bưu điện Việt Nam;

d) Trình Hội đồng thành viên quyết định cử Người đại diện của Vietnam Post tại doanh nghiệp khác;

đ) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên; các biện pháp đảm bảo an ninh thông tin và an toàn mạng lưới bưu chính của Vietnam Post;

e) Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của Vietnam Post;

g) Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh và phương án đầu tư của Vietnam Post; tổ chức thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh chung, kế hoạch đầu tư giữa các doanh nghiệp thành viên của Bưu điện Việt Nam;

h) Ký kết hợp đồng nhân danh Vietnam Post, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên;

i) Quyết định các dự án đầu tư, hợp đồng vay, cho vay, mua, bán, cho thuê, thế chấp, cầm cố, thanh lý, xử lý tổn thất tài sản, xử lý nợ phải thu không có khả năng thu hồi của Vietnam Post theo phân cấp hoặc ủy quyền của Hội đồng thành viên và các quy định của pháp luật;

k) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật đối với: Giám đốc đơn vị hạch toán phụ thuộc; Chánh Văn phòng, Trưởng ban chuyên môn nghiệp vụ và tương đương của Vietnam Post sau khi được Hội đồng thành viên chấp thuận;

Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật các chức danh quản lý khác trong Vietnam Post, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên;

l) Quyết định quy hoạch cán bộ các chức danh do Tổng Giám đốc quyết định bổ nhiệm;

m) Đề nghị Hội đồng thành viên Quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, đi công tác nước ngoài đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Vietnam Post.

n) Quyết định phân công nhiệm vụ cho các Phó Tổng Giám đốc;

o) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức Vietnam Post;

p) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, sáp nhập: Văn phòng, các Ban chuyên môn nghiệp vụ, Ban quản lý dự án, đơn vị trực thuộc đơn vị hạch toán phụ thuộc Vietnam Post theo phương án đã được Hội đồng thành viên phê duyệt; ban hành chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Văn phòng, các Ban chuyên môn nghiệp vụ, Ban quản lý dự án của Vietnam Post;

q) Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Hội đồng thành viên;

r) Kiến nghị phương án phân bổ và sử dụng lợi nhuận sau thuế hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

s) Tổ chức thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, đơn giá quy định trong nội bộ Bưu điện Việt Nam. Thực hiện việc theo dõi, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các công ty con theo sự phân công hoặc ủy quyền của Hội đồng thành viên;

t) Tổng Giám đốc quyết định ban hành: quy định, quy trình tổ chức sản xuất tạm thời để thử nghiệm; quy định, quy trình tổ chức sản xuất theo phân cấp, ủy quyền của Hội đồng thành viên; điều chỉnh quy định, quy trình tổ chức sản xuất để đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh;

u) Quyết định nâng ngạch, nâng bậc lương, tuyển dụng lao động, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động làm việc tại cơ quan Vietnam Post. Quyết định hoặc ủy quyền cho Giám đốc đơn vị hạch toán phụ thuộc quyết định nâng ngạch, nâng bậc lương, tuyển dụng lao động, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động làm việc tại đơn vị;

v) Cử cán bộ, người lao động của Cơ quan Vietnam Post, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng đơn vị hạch toán phụ thuộc của Vietnam Post ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng; tiếp nhận các cá nhân, các đoàn nước ngoài vào Việt Nam làm việc với Vietnam Post; quyết định nội dung, thành phần tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế và triển khai các chương trình kinh doanh quốc tế. Ủy quyền cho Giám đốc đơn vị hạch toán phụ thuộc của Vietnam Post cử cán bộ, viên chức, công nhân, người lao động của đơn vị ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng và tiếp nhận các cá nhân, các đoàn nước ngoài vào Việt Nam làm việc với đơn vị;

x) Được áp dụng các biện pháp cần thiết, vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp và phải báo cáo ngay với Hội đồng thành viên và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

y) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

5. Tổng Giám đốc có các nghĩa vụ sau:

a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ, nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Vietnam Post;

c) Trung thành với lợi ích của Vietnam Post. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Vietnam Post, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Vietnam Post để tư lợi hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

d) Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Vietnam Post về các doanh nghiệp mà Tổng Giám đốc và người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Vietnam Post;

đ) Lập kế hoạch để Hội đồng thành viên thông qua các vấn đề liên quan đến tuyển dụng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người quản lý và người lao động trong Vietnam Post cũng như mối quan hệ giữa Vietnam Post với các tổ chức Công đoàn của người lao động;

e) Chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên Vietnam Post và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

g) Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Vietnam Post thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Vietnam Post và gây thiệt hại cho người khác; thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Vietnam Post;

h) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

6. Miễn nhiệm, cách chức đối với Tổng Giám đốc:

a) Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều này;
- Có đơn xin nghỉ việc;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

b) Tổng Giám đốc bị xem xét cách chức trong các trường hợp sau đây:

- Vietnam Post không bảo toàn được vốn theo quy định pháp luật;

- Vietnam Post không hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh hằng năm;

- Không có đủ trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu của chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh mới của Vietnam Post;

- Vietnam Post vi phạm pháp luật;

- Vi phạm một trong số các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người quản lý quy định tại Điều 97 và Điều 100 của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan.

Điều 25. Quan hệ giữa Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc Vietnam Post trong quản lý, điều hành Vietnam Post

1. Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Vietnam Post thì Tổng Giám đốc báo cáo với Hội đồng thành viên để xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Trường hợp Hội đồng thành viên không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng Giám đốc có thể báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, nhưng vẫn phải thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên.

2. Tổng Giám đốc lập và gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh hằng tháng, quý, năm và phương hướng thực hiện trong kỳ tới của Vietnam Post cho Hội đồng thành viên; có trách nhiệm báo cáo đột xuất về các vấn đề quản trị, tổ chức quản lý và điều hành của Vietnam Post theo yêu cầu của Hội đồng thành viên.

3. Tổng Giám đốc phải mời Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc người được Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị các báo cáo, đề án trình Hội đồng thành viên hoặc trình Bộ Khoa học và Công nghệ do Tổng Giám đốc chủ trì để phối hợp chuẩn bị nội dung có liên quan. Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc người được ủy quyền tham dự có quyền phát biểu ý kiến nhưng không kết luận cuộc họp.

Điều 26. Hợp đồng, giao dịch với những người có liên quan

1. Thành viên Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc Vietnam Post:

Báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ về các hợp đồng kinh tế, dân sự của Vietnam Post ký kết với người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc. Trường hợp phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi mà hợp đồng chưa được ký kết thì có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc không được ký kết hợp đồng đó. Nếu hợp đồng đã được ký kết thì bị coi là vô hiệu, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc phải bồi thường thiệt hại cho Vietnam Post và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp khác thực hiện theo Điều lệ Vietnam Post, quy định của pháp luật và quyết định của Bộ Khoa học và Công nghệ và chủ sở hữu nhà nước.

Điều 27. Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc

1. Phó Tổng Giám đốc giúp Tổng Giám đốc điều hành Vietnam Post theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

Hội đồng thành viên quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Phó Tổng Giám đốc theo đề nghị của Tổng Giám đốc.

Số lượng Phó Tổng Giám đốc không quá 05 người. Hội đồng thành viên quyết định cơ cấu, số lượng Phó Tổng Giám đốc theo quy mô và đặc điểm sản xuất, kinh doanh của Vietnam Post trong quá trình hoạt động. Trường hợp cần nhiều hơn 05 Phó Tổng Giám đốc, Hội đồng thành viên đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận.

2. Kế toán trưởng do Hội đồng thành viên bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật theo đề nghị của Tổng Giám đốc; có tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, phù hợp với quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật có liên quan.

3. Thời hạn bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng thành viên quyết định, nhưng không quá 05 năm. Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng có thể được bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp hợp đồng.

4. Bộ máy giúp việc gồm: Văn phòng, các Ban chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, kiểm tra, giúp việc Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc quản lý, điều hành Vietnam Post, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chủ sở hữu đối với các doanh nghiệp khác.

Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy giúp việc do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được Hội đồng thành viên chấp thuận.

Điều 28. Đơn vị hạch toán phụ thuộc Vietnam Post

1. Đơn vị hạch toán phụ thuộc Vietnam Post là đơn vị không có vốn và tài sản riêng. Toàn bộ vốn, tài sản của đơn vị hạch toán phụ thuộc được hạch toán kế toán tập trung tại Vietnam Post và thuộc sở hữu của Vietnam Post. Đơn vị hạch toán phụ thuộc Vietnam Post được ký kết các hợp đồng kinh tế, thực hiện các hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính, tổ chức và nhân sự theo ủy quyền, phân cấp của Vietnam Post quy định trong Điều lệ hoặc quy chế của đơn vị hạch toán phụ thuộc do Tổng Giám đốc xây dựng và trình Hội đồng thành viên quyết định ban hành. Vietnam Post chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết của các đơn vị hạch toán phụ thuộc.

2. Đơn vị hạch toán phụ thuộc Vietnam Post có các đơn vị trực thuộc. Các đơn vị trực thuộc này có con dấu, tài khoản, được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động; hoạt động theo phân cấp của đơn vị hạch toán phụ thuộc và Vietnam Post.

Mục 3

NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA QUẢN LÝ VIETNAM POST

Điều 29. Hình thức tham gia quản lý của người lao động

Người lao động tham gia quản lý Vietnam Post thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

1. Hội nghị toàn thể hoặc Hội nghị đại biểu người lao động Vietnam Post.
2. Tổ chức Công đoàn Vietnam Post.
3. Ban Thanh tra nhân dân.
4. Thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.
5. Thực hiện Quy chế đối thoại tại nơi làm việc.

Điều 30. Nội dung tham gia quản lý Vietnam Post của người lao động

1. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề sau:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế nội bộ Vietnam Post liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động;

b) Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết;

c) Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tiết kiệm nguyên vật liệu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí lao động;

d) Phương án tổ chức lại, chuyển đổi Vietnam Post;

đ) Tham gia bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh quản lý, điều hành Vietnam Post khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật;

e) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tập thể người lao động trong Vietnam Post có quyền tham gia giám sát:

a) Việc thực hiện nghị quyết Hội nghị người lao động;

b) Việc thực hiện các nội quy, quy định, quy chế, Điều lệ của Vietnam Post; thực hiện thỏa ước lao động tập thể; thực hiện hợp đồng lao động; thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động;

c) Việc thu và sử dụng các loại quỹ do người lao động đóng góp;

d) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp lao động; kết quả thi đua, khen thưởng hằng năm.

3. Hằng năm Vietnam Post có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động để bàn giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh mà Hội đồng thành viên đã thông qua; đánh giá việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các nội quy, quy chế của Vietnam Post và những vấn đề khác liên quan tới quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4. Quan hệ giữa Vietnam Post và người lao động thực hiện theo các quy định pháp luật về lao động.

Chương V

QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

Điều 31. Vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ quy định tại Điều 5 của Điều lệ này có thể tăng trong quá trình hoạt động. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt tăng vốn điều lệ cho Vietnam Post căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ, chiến lược phát triển và mở rộng quy mô, hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc thù hoạt động của Vietnam Post. Mức vốn điều lệ điều chỉnh tăng thêm được xác định tối thiểu cho 03 năm kể từ năm quyết định điều chỉnh vốn điều lệ.

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định tăng vốn điều lệ đối với Vietnam Post sau khi có thỏa thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính.

2. Hồ sơ, thủ tục và phương pháp xác định vốn điều lệ; quyền, trách nhiệm và nguồn bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Quản lý tài chính Vietnam Post

Quản lý tài chính của Vietnam Post thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính Vietnam Post do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Vietnam Post, trong đó có hoạt động đầu tư vốn ra ngoài Vietnam Post; quyền, trách nhiệm của Vietnam Post khi đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác; cơ chế quản lý, quyền, trách nhiệm, thù lao, tiền lương,

thường, quyền lợi và tiêu chuẩn Người đại diện của Vietnam Post tại doanh nghiệp khác.

2. Quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh, trong đó có quy định về phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ.
3. Kế hoạch tài chính, chế độ kế toán, thống kê và kiểm toán.
4. Những nội dung khác có liên quan.

Chương VI

QUAN HỆ GIỮA VIETNAM POST VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT VÀ CÔNG TY TỰ NGUYỆN THAM GIA LIÊN KẾT

Điều 33. Bưu điện Việt Nam

Bưu điện Việt Nam là nhóm các công ty có mối quan hệ gắn bó lâu dài với nhau về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác theo hình thức công ty mẹ - công ty con của Luật Doanh nghiệp, bao gồm:

1. Vietnam Post: là công ty mẹ của Bưu điện Việt Nam.
2. Các doanh nghiệp thành viên.
3. Các công ty liên kết, công ty tự nguyện liên kết của Vietnam Post.

Mục 1

ĐỊNH HƯỚNG, PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG TRONG BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

Điều 34. Nguyên tắc phối hợp chung trong Bưu điện Việt Nam

Vietnam Post, doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết thực hiện quan hệ phối hợp chung theo các cách sau đây:

1. Xây dựng quy chế hoạt động chung trên cơ sở thỏa thuận giữa Vietnam Post và các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết.
2. Vietnam Post căn cứ quyền hạn, trách nhiệm do pháp luật quy định làm đầu mối thực hiện một phần hoặc toàn bộ các nội dung phối hợp hoạt động chung dưới đây:
 - a) Phối hợp trong công tác kế hoạch và điều hành kế hoạch phối hợp kinh doanh;
 - b) Định hướng phân công lĩnh vực hoạt động và ngành, nghề sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thành viên;

- c) Tổ chức công tác tài chính, kế toán, thống kê;
- d) Hình thành, quản lý và sử dụng các quỹ tập trung của Bưu điện Việt Nam phù hợp với quy định của pháp luật;
- đ) Quản lý, sử dụng đất đai;
- e) Công tác lao động, tiền lương, y tế, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;
- g) Công tác an toàn lao động, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường;
- h) Công tác ứng dụng khoa học, công nghệ;
- i) Đặt tên các doanh nghiệp thành viên; sử dụng tên, thương hiệu của Bưu điện Việt Nam;
- k) Thực hiện công tác hành chính, công tác đối ngoại của Bưu điện Việt Nam;
- l) Quản lý công tác thi đua khen thưởng, văn hóa, thể thao và các công tác xã hội;
- m) Các nội dung khác theo thỏa thuận giữa các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết phù hợp quy định của pháp luật.

Điều 35. Định hướng, phối hợp thông qua Vietnam Post

1. Vietnam Post đại diện cho Bưu điện Việt Nam thực hiện các hoạt động chung trong quan hệ với bên thứ ba trong và ngoài nước hoặc các hoạt động khác nhân danh Bưu điện Việt Nam theo thỏa thuận giữa các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Vietnam Post sử dụng quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết để phối hợp, định hướng hoạt động sau đây của Bưu điện Việt Nam:

a) Sử dụng bộ máy quản lý, điều hành tại Vietnam Post hoặc thành lập bộ phận riêng để nghiên cứu, hoạch định chiến lược, đề xuất giải pháp phối hợp, định hướng các hoạt động quy định tại Khoản 3 Điều này để trình Hội đồng thành viên thông qua; thông qua Người đại diện thực hiện các nội dung phối hợp, định hướng quy định tại Khoản 3 Điều này;

b) Thông qua việc thực hiện các hợp đồng kinh tế, hợp đồng liên kết cùng các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết để phối hợp, định hướng hoạt động của Bưu điện Việt Nam;

c) Xây dựng các Quy chế chung trong Bưu điện Việt Nam.

3. Nội dung phối hợp, định hướng của Vietnam Post bao gồm:

a) Xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch phối hợp kinh doanh chung của Bưu điện Việt Nam; định hướng chiến lược kinh doanh của các công ty con theo chiến lược phát triển; kế hoạch phối hợp kinh doanh chung

của Bưu điện Việt Nam; xây dựng và tổ chức thực hiện các quy chế quản lý, điều hành và tiêu chuẩn, định mức áp dụng thống nhất trong Bưu điện Việt Nam;

b) Phân loại doanh nghiệp thành viên theo vị trí và tầm quan trọng trong chiến lược phát triển chung của Bưu điện Việt Nam; xác định danh mục ngành, nghề kinh doanh chính, danh mục doanh nghiệp thành viên chủ chốt; định hướng doanh nghiệp thành viên theo ngành, nghề kinh doanh chính; quản lý và định hướng Người đại diện đảm bảo quyền chi phối của Vietnam Post tại các doanh nghiệp chủ chốt;

c) Định hướng kế hoạch sản xuất, kinh doanh 05 năm, dài hạn của các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết;

d) Định hướng về mục tiêu hoạt động, đầu tư, các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh; phân công, chuyên môn hóa, hợp tác, tiếp cận, mở rộng và chia sẻ thị trường, xuất khẩu, sử dụng thương hiệu, dịch vụ thông tin, nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ, đào tạo và các hoạt động khác của các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết theo chính sách chung của Bưu điện Việt Nam;

đ) Xây dựng và thực hiện quy chế quản lý thương hiệu chung; định hướng về thành tố chung trong tên gọi riêng của các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết;

e) Định hướng về tổ chức, cán bộ đối với các công ty con;

g) Định hướng nội dung Điều lệ, kiểm soát cơ cấu vốn điều lệ của công ty con;

h) Cử Người đại diện tham gia quản lý, điều hành ở công ty con. Ban hành và thực hiện quy chế cử, thay thế, giám sát, đánh giá hoạt động của Người đại diện; quy định những vấn đề phải được Vietnam Post thông qua trước khi Người đại diện quyết định hoặc tham gia quyết định tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết;

i) Làm đầu mối tập hợp các nguồn lực của các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết để thực hiện đấu thầu và triển khai thực hiện các dự án chung do các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết cùng thỏa thuận và thực hiện;

k) Thực hiện và cung cấp dịch vụ nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, tiếp thị, xúc tiến thương mại và các dịch vụ khác cho các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết;

l) Phối hợp hình thành, quản lý và sử dụng có hiệu quả các quỹ chung; giám sát tài chính và kiểm soát rủi ro; hỗ trợ hoạt động tài chính cho các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết khi được các doanh nghiệp này đề nghị;

m) Phối hợp thực hiện các công việc hành chính, các giao dịch với các đối tác cho các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết khi được các doanh nghiệp

này đề nghị; thực hiện nhiệm vụ công ích và các công việc do Nhà nước giao cho Vietnam Post và Bưu điện Việt Nam;

n) Thiết lập, kết nối mạng lưới thông tin toàn bộ các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết;

o) Xây dựng báo cáo tài chính hợp nhất của Bưu điện Việt Nam;

p) Tham vấn các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết trong thực hiện các hoạt động chung;

q) Tổ chức việc thực hiện giám sát định hướng, điều hòa, phối hợp giữa các bộ phận trong Vietnam Post;

r) Các hoạt động khác phù hợp với đặc điểm của Bưu điện Việt Nam, quy định pháp luật có liên quan, Điều lệ này và Điều lệ các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết.

4. Vietnam Post và các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết có các quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp mình; chịu sự ràng buộc về quyền, nghĩa vụ theo hợp đồng liên kết, thỏa thuận giữa các doanh nghiệp.

5. Việc phối hợp, định hướng trong Bưu điện Việt Nam phải phù hợp với quy định của pháp luật; Điều lệ của các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết; quyền của Chủ sở hữu tại Vietnam Post; thỏa thuận giữa Vietnam Post với các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết; vị trí của Vietnam Post đối với từng hoạt động phối hợp với các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết.

6. Trường hợp Vietnam Post lạm dụng vị thế của mình, can thiệp ngoài thẩm quyền của chủ sở hữu, thành viên, cổ đông hoặc trái với các liên kết và thỏa thuận giữa các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết, làm tổn hại đến lợi ích của các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết, các bên có liên quan, thì Vietnam Post và những người có liên quan phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

7. Công ty con không được mua cổ phần, vốn góp của Vietnam Post, bao gồm cả cổ phần, vốn góp của Vietnam Post khi thực hiện thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết.

8. Việc đầu tư vốn ra ngoài của Vietnam Post và công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thực hiện theo quy định của pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

9. Vietnam Post, các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết đăng ký các ngành nghề kinh doanh chính và ngành nghề có liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính; chịu sự giám sát của Chủ sở hữu về việc đầu tư, tỷ lệ vốn đầu

tư và hiệu quả đầu tư vào ngành nghề kinh doanh chính, ngành nghề có liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính.

Điều 36. Định hướng, phối hợp thông qua các hình thức liên kết, trao đổi thông tin

Vietnam Post và các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết có thể sử dụng các hình thức sau đây để bảo đảm liên kết trong quản lý, điều hành nội bộ Bưu điện Việt Nam:

1. Đầu tư, mua, bán sản phẩm, dịch vụ; hỗ trợ về công nghệ; phát triển thương hiệu giữa các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết với nhau.

2. Thỏa thuận về cơ chế tín dụng nội bộ Bưu điện Việt Nam, cơ chế bảo lãnh tín dụng, hình thành quỹ tập trung không trái với quy định pháp luật.

3. Tổ chức hội nghị hoặc các cuộc họp tham vấn:

a) Giữa người quản lý, điều hành tại Vietnam Post và Người đại diện tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết để định hướng, điều hòa, phối hợp các hoạt động của Bưu điện Việt Nam và triển khai các nội dung của chiến lược, định hướng phát triển quan trọng của Bưu điện Việt Nam;

b) Giữa các bộ phận chức năng của Vietnam Post và của các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết để triển khai các vấn đề chuyên môn.

4. Điều chuyển Người đại diện là cán bộ lãnh đạo giữa các công ty con.

Điều 37. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Vietnam Post trong định hướng, phối hợp của Bưu điện Việt Nam

1. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Vietnam Post với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết phù hợp với quy định pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm trước Bộ Khoa học và Công nghệ về bảo đảm mục tiêu kinh doanh ngành, nghề chính và các mục tiêu khác do Nhà nước giao.

3. Quản lý danh mục đầu tư tại Vietnam Post nhằm đảm bảo điều kiện về đầu tư và cơ cấu ngành, nghề theo quy định; theo dõi, giám sát danh mục đầu tư của Vietnam Post tại các công ty con; theo dõi, giám sát ngành nghề kinh doanh của các công ty con.

4. Cung cấp thông tin và báo cáo các nội dung quy định tại Điều lệ này.

5. Thiết lập tổ chức cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp thành viên và công ty liên kết.

6. Báo cáo và chịu sự giám sát của cơ quan quản lý cạnh tranh về tập trung kinh tế trong Bưu điện Việt Nam.

7. Thực hiện nghĩa vụ của Vietnam Post phù hợp với loại hình đã đăng ký và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

8. Xây dựng và thực hiện chính sách nhân sự quản lý tại Vietnam Post và đối với Người đại diện tại doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết, công ty tự nguyện liên kết (nếu có). Chính sách nhân sự quản lý phải bao gồm:

- a) Các tiêu chuẩn về kinh nghiệm và trình độ quản lý;
- b) Phương pháp và quy trình tuyển chọn (kể cả thi tuyển), bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo quản lý thuộc thẩm quyền của Vietnam Post; tuyển chọn, đề cử đề cấp có thẩm quyền lựa chọn, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo quản lý của Vietnam Post; tuyển chọn, đề cử đề doanh nghiệp có vốn của Vietnam Post bầu vào Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên doanh nghiệp đó; tuyển chọn (kể cả thi tuyển), bổ nhiệm Người đại diện phần vốn góp của Vietnam Post tại doanh nghiệp khác;
- c) Hệ thống đánh giá hiệu quả quản lý áp dụng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt tại Vietnam Post, công ty con và Người đại diện tại các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết;
- d) Nguyên tắc và phương pháp trả lương và thưởng có tính cạnh tranh phù hợp với các quy định về quản lý tiền lương, thu nhập có liên quan;
- đ) Các chế tài xử lý vi phạm.

10. Hướng dẫn công ty con để hình thành hệ thống điều hành, hạch toán thống nhất của quỹ tập trung.

Mục 2

QUAN HỆ VỚI CÁC DOANH NGHIỆP THÀNH VIÊN, CÔNG TY LIÊN KẾT

Điều 38. Quan hệ giữa Vietnam Post và công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

1. Hội đồng thành viên nhân danh Vietnam Post thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu của Vietnam Post đối với công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ của doanh nghiệp đó. Danh sách các công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được nêu tại Phụ lục số II kèm theo Điều lệ này.

Tổng Giám đốc chỉ đạo bộ máy giúp việc giúp Hội đồng thành viên thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, theo đó có trách nhiệm:

- a) Tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định các hồ sơ do Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên báo cáo để trình Hội đồng thành viên xem xét, thông qua hoặc quyết định;

b) Tổ chức thực hiện việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên Vietnam Post đối với công ty con, bao gồm cả việc thực hiện kế hoạch phối hợp sản xuất kinh doanh.

2. Công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên:

a) Được Vietnam Post giao thực hiện các hợp đồng sản xuất, kinh doanh trên cơ sở hợp đồng kinh tế; cung cấp thông tin và hưởng các dịch vụ và lợi ích từ hoạt động chung của Bưu điện Việt Nam theo quy định tại Điều lệ này, theo thỏa thuận với các doanh nghiệp thành viên trong Bưu điện Việt Nam và quy định pháp luật có liên quan;

b) Có nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận chung của Bưu điện Việt Nam; các cam kết hợp đồng kinh tế với Vietnam Post và các doanh nghiệp thành viên; triển khai thực hiện các quyết định hợp pháp thuộc thẩm quyền chủ sở hữu của Vietnam Post đối với doanh nghiệp; có trách nhiệm tham gia kế hoạch phối hợp kinh doanh với Vietnam Post và các doanh nghiệp thành viên.

3. Quyền và nghĩa vụ của Vietnam Post đối với công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định của pháp luật và quy định có liên quan của Điều lệ này.

4. Vietnam Post sử dụng quyền phê duyệt điều lệ để ghi các quyền và nghĩa vụ quy định tại Khoản 3 Điều này vào Điều lệ của công ty đó.

Điều 39. Quan hệ giữa Vietnam Post và công ty con do Vietnam Post nắm quyền chi phối

1. Các công ty con do Vietnam Post nắm quyền chi phối được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của từng loại công ty đó. Danh sách các công ty con do Vietnam Post nắm quyền chi phối tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được nêu tại Phụ lục số II kèm theo Điều lệ này.

2. Vietnam Post có các quyền và nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh của công ty con theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty con. Hội đồng thành viên Vietnam Post trực tiếp thực hiện các quyền và nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh thông qua Người đại diện tại công ty con theo quy định của pháp luật và Điều lệ doanh nghiệp đó;

b) Cử, thay đổi, bãi miễn, khen thưởng, kỷ luật, quyết định phụ cấp và lợi ích của Người đại diện tại công ty con;

c) Yêu cầu Người đại diện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và các nội dung khác của công ty con;

d) Giao nhiệm vụ và yêu cầu Người đại diện xin ý kiến về những vấn đề quan trọng trước khi biểu quyết tại công ty con; báo cáo việc sử dụng quyền của cổ đông, thành viên góp vốn chi phối để phục vụ định hướng phát triển và mục tiêu của Vietnam Post và của Bưu điện Việt Nam;

đ) Thu lợi tức và chịu rủi ro từ phần vốn góp của mình ở công ty con;

e) Giám sát, kiểm tra việc sử dụng phần vốn đã góp vào công ty con;

g) Chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn đã góp vào công ty con.

3. Trong quan hệ với công ty con do Vietnam Post nắm quyền chi phối, Tổng Giám đốc Vietnam Post có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định các hồ sơ do Người đại diện báo cáo Hội đồng thành viên Vietnam Post xem xét, ~~thông qua hoặc~~ quyết định;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên Vietnam Post đối với công ty con; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát Người đại diện thực hiện;

c) Kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện kế hoạch phối hợp sản xuất kinh doanh của công ty con.

4. Các công ty con do Vietnam Post nắm quyền chi phối có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và các quy định sau:

a) Có quyền tham gia kế hoạch phối hợp kinh doanh trên cơ sở hợp đồng kinh tế với Vietnam Post và các doanh nghiệp thành viên trong Bưu điện Việt Nam; được Vietnam Post giao thực hiện các hợp đồng sản xuất, kinh doanh trên cơ sở hợp đồng kinh tế với Vietnam Post; được Vietnam Post cung cấp thông tin và hưởng các dịch vụ và lợi ích từ hoạt động chung của Bưu điện Việt Nam theo quy định của Điều lệ này, thỏa thuận với các doanh nghiệp thành viên trong Bưu điện Việt Nam và quy định pháp luật có liên quan;

b) Có nghĩa vụ thực hiện các quy định hoặc thỏa thuận chung của Bưu điện Việt Nam; thực hiện các cam kết trong hợp đồng kinh tế với Vietnam Post và các doanh nghiệp thành viên; triển khai thực hiện các quyết định hợp pháp của Vietnam Post với tư cách thực hiện quyền chi phối đối với công ty con.

Điều 40. Quan hệ với công ty liên kết

1. Vietnam Post thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình đối với công ty liên kết theo quy định của pháp luật, theo Điều lệ công ty liên kết, thỏa thuận liên kết và theo quy định có liên quan của Điều lệ này. Danh sách các công ty liên kết tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được nêu tại Phụ lục số II kèm theo Điều lệ này.

2. Vietnam Post quan hệ với công ty liên kết thông qua các hợp đồng thỏa thuận về thương hiệu, thị trường, công nghệ, nghiên cứu, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực và các thỏa thuận khác.

Điều 41. Quan hệ với công ty tự nguyện tham gia liên kết

1. Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế có thể tự nguyện tham gia liên kết trong Bưu điện Việt Nam theo quy định của pháp luật.

2. Công ty tự nguyện tham gia liên kết chịu sự ràng buộc về quyền, nghĩa vụ với Vietnam Post và các doanh nghiệp thành viên theo thỏa thuận liên kết.

3. Vietnam Post quan hệ với công ty tự nguyện tham gia liên kết thông qua các hợp đồng thỏa thuận về thương hiệu, thị trường, công nghệ, nghiên cứu, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực và các thỏa thuận khác.

4. Vietnam Post quyết định việc cử Người đại diện để thực hiện các quyền hạn và nghĩa vụ của Vietnam Post đối với công ty tự nguyện tham gia liên kết.

Chương VII

TỔ CHỨC LẠI, CHUYỂN ĐỔI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN VIETNAM POST

Điều 42. Tổ chức lại Vietnam Post

Các hình thức, điều kiện, thẩm quyền quyết định, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức lại Vietnam Post thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 43. Chuyển đổi sở hữu Vietnam Post

Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định việc chuyển đổi Vietnam Post thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên hoặc công ty cổ phần theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 44. Tạm ngừng kinh doanh

1. Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định việc tạm ngừng kinh doanh của Vietnam Post theo đề nghị của Hội đồng thành viên. Quyết định tạm ngừng kinh doanh của Bộ Khoa học và Công nghệ phải được lập thành văn bản.

2. Vietnam Post tổ chức thực hiện tạm ngừng kinh doanh theo quyết định của Bộ Khoa học và Công nghệ phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều 45. Giải thể Vietnam Post

1. Việc giải thể Vietnam Post thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức tổng công ty nhà nước sẽ chấm dứt khi diễn ra một trong các trường hợp sau:

a) Vietnam Post bị giải thể theo quy định tại Khoản 1 Điều này;

b) Vietnam Post không còn đáp ứng các điều kiện tồn tại theo quy định của pháp luật về tổng công ty nhà nước và phải giải thể theo Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 46. Phá sản Vietnam Post

Việc phá sản Vietnam Post được thực hiện theo quy định của Luật Phá sản.

Chương VIII

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, CÔNG KHAI THÔNG TIN

Điều 47. Trách nhiệm báo cáo và thông tin

1. Tổng Giám đốc có trách nhiệm gửi Hội đồng thành viên những tài liệu sau đây theo định kỳ hằng quý:

a) Báo cáo về tình hình kinh doanh và thực hiện kế hoạch cung ứng dịch vụ công ích của Vietnam Post;

b) Báo cáo tài chính;

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Vietnam Post và các báo cáo khác theo quy định.

2. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý của Vietnam Post cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên.

3. Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của Vietnam Post.

Điều 48. Báo cáo và thông tin cho Chủ sở hữu

1. Hội đồng thành viên lập và gửi Chủ sở hữu những tài liệu sau đây:

a) Báo cáo về tình hình kinh doanh và tài chính của Vietnam Post;

b) Báo cáo về tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thành viên; của từng thành viên Hội đồng thành viên về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền hoặc ghi tại quyết định bổ nhiệm;

c) Các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và của pháp luật về chế độ thông tin, báo cáo của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

2. Kiểm soát viên trình Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cần trọng của Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của Vietnam Post;

b) Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh;

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý và các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật về chế độ báo cáo, thông tin của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

3. Các báo cáo định kỳ được lập và trình hàng quý. Báo cáo đột xuất được lập và gửi theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ trong từng trường hợp.

Điều 49. Công khai thông tin

1. Chủ tịch Hội đồng thành viên quyết định và chịu trách nhiệm việc công khai thông tin ra bên ngoài Vietnam Post. Bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của Vietnam Post chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quyết định của Hội đồng thành viên hoặc người được Hội đồng thành viên ủy quyền.

2. Cách thức, biểu mẫu, nội dung và nơi gửi thông tin thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, người đại diện theo pháp luật của Vietnam Post là người chịu trách nhiệm trong tổ chức cung cấp thông tin theo đúng quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

Chương IX

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VIETNAM POST VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC

Điều 50. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Post

Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Post. Hội đồng thành viên có quyền kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

Điều 51. Quản lý con dấu của Vietnam Post

1. Hội đồng thành viên quyết định thông qua con dấu chính thức của Vietnam Post. Con dấu được khắc theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc quản lý và sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật.

Điều 52. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ

Việc giải quyết tranh chấp nội bộ trong Vietnam Post trước hết phải được thực hiện theo phương thức thương lượng, hòa giải. Trường hợp giải quyết tranh

chấp nội bộ theo phương thức thương lượng, hòa giải không đạt được kết quả thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

Chương X

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 53. Hiệu lực thi hành

Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định ban hành Điều lệ này có hiệu lực thi hành và thay thế Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1538/QĐ-BTTTT ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 54. Phạm vi thi hành

1. Bộ Khoa học và Công nghệ, Vietnam Post, các đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Điều lệ này.

2. Các Quy chế nội bộ của Vietnam Post phải tuân thủ nguyên tắc, nội dung của Điều lệ này.

3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Vietnam Post chưa được quy định tại Điều lệ hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của Vietnam Post. /*ruy*

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng

PHỤ LỤC SỐ I

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam
được phê duyệt tại Quyết định số ~~616~~ 616/QĐ-BKHCN, ngày 17 tháng 9 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Bưu điện tỉnh An Giang.
2. Bưu điện tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
3. Bưu điện tỉnh Bạc Liêu.
4. Bưu điện tỉnh Bắc Giang.
5. Bưu điện tỉnh Bắc Kạn.
6. Bưu điện tỉnh Bắc Ninh.
7. Bưu điện tỉnh Bến Tre.
8. Bưu điện tỉnh Bình Dương.
9. Bưu điện tỉnh Bình Định.
10. Bưu điện tỉnh Bình Phước.
11. Bưu điện tỉnh Bình Thuận.
12. Bưu điện tỉnh Cà Mau.
13. Bưu điện tỉnh Cao Bằng.
14. Bưu điện thành phố Cần Thơ.
15. Bưu điện thành phố Đà Nẵng.
16. Bưu điện tỉnh Đắk Lắk.
17. Bưu điện tỉnh Đắk Nông.
18. Bưu điện tỉnh Đồng Nai.
19. Bưu điện tỉnh Đồng Tháp.
20. Bưu điện tỉnh Điện Biên.
21. Bưu điện tỉnh Gia Lai.
22. Bưu điện tỉnh Hà Giang.
23. Bưu điện tỉnh Hà Nam.
24. Bưu điện thành phố Hà Nội.
25. Bưu điện tỉnh Hà Tĩnh.
26. Bưu điện tỉnh Hải Dương.

27. Bưu điện thành phố Hải Phòng.
28. Bưu điện tỉnh Hậu Giang.
29. Bưu điện tỉnh Hòa Bình.
30. Bưu điện tỉnh Hưng Yên.
31. Bưu điện thành phố Hồ Chí Minh.
32. Bưu điện tỉnh Khánh Hòa.
33. Bưu điện tỉnh Kiên Giang.
34. Bưu điện tỉnh Kon Tum.
35. Bưu điện tỉnh Lạng Sơn.
36. Bưu điện tỉnh Lào Cai.
37. Bưu điện tỉnh Lâm Đồng.
38. Bưu điện tỉnh Lai Châu.
39. Bưu điện tỉnh Long An.
40. Bưu điện tỉnh Nam Định.
41. Bưu điện tỉnh Nghệ An.
42. Bưu điện tỉnh Ninh Bình.
43. Bưu điện tỉnh Ninh Thuận.
44. Bưu điện tỉnh Phú Thọ.
45. Bưu điện tỉnh Phú Yên.
46. Bưu điện tỉnh Quảng Bình.
47. Bưu điện tỉnh Quảng Nam.
48. Bưu điện tỉnh Quảng Ngãi.
49. Bưu điện tỉnh Quảng Ninh.
50. Bưu điện tỉnh Quảng Trị.
51. Bưu điện tỉnh Sóc Trăng.
52. Bưu điện tỉnh Sơn La.
53. Bưu điện tỉnh Tây Ninh.
54. Bưu điện tỉnh Thái Bình.
55. Bưu điện tỉnh Thái Nguyên.
56. Bưu điện tỉnh Thanh Hóa.
57. Bưu điện tỉnh Thừa Thiên Huế.
58. Bưu điện tỉnh Tiền Giang.

59. Bưu điện tỉnh Trà Vinh.
60. Bưu điện tỉnh Tuyên Quang.
61. Bưu điện tỉnh Vĩnh Long.
62. Bưu điện tỉnh Vĩnh Phúc.
63. Bưu điện tỉnh Yên Bái.
64. Bưu điện Trung tâm Hoàn Kiếm.
65. Bưu điện Trung tâm Hà Đông.
66. Bưu điện Trung tâm Cầu Giấy.
67. Bưu điện Trung tâm Long Biên.
68. Bưu điện Trung tâm Từ Liêm.
69. Bưu điện Trung tâm Thanh Trì.
70. Bưu điện Trung tâm Sơn Tây.
71. Bưu điện Trung tâm Đông Anh.
72. Bưu điện Trung tâm Chương Mỹ.
73. Bưu điện Trung tâm Sài Gòn.
74. Bưu điện Trung tâm Phú Thọ.
75. Bưu điện Trung tâm Chợ Lớn.
76. Bưu điện Trung tâm Nam Sài Gòn.
77. Bưu điện Trung tâm Gia Định.
78. Bưu điện Trung tâm Củ Chi.
79. Bưu điện Trung tâm Bình Chánh.
80. Bưu điện thành phố Thủ Đức.
81. Công ty Phát hành báo chí Trung ương.
82. Công ty Dịch vụ Số Bưu điện.
83. Công ty Logistics.
84. Công ty Vận chuyển và kho vận Bưu điện.
85. Công ty Tem Bưu chính.
86. Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ Bưu điện.

PHỤ LỤC SỐ II
DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT
CỦA TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

*(Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam
được phê duyệt tại Quyết định số ~~41~~ 160/QĐ-BKHCN, ngày 17 tháng 9 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

I. Các công ty do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ:

1. Công ty TNHH một thành viên In tem Bưu điện

II. Các công ty do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:

1. Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - CTCP.
2. Công ty cổ phần Du lịch Bưu điện.
3. Công ty cổ phần Truyền thông Quảng cáo bưu chính.

III. Các công ty do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ:

1. Công ty TNHH Chuyên phát nhanh DHL-VNPT.
2. Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt.